TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lËp - Tù do - H¹nh Phóc

Bản án số: 12/2025/ HNGĐ-ST
Ngày: 28 -3-2025;
V/v: "Kiện xin ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Vân.

Các Hội thẩm Nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải;

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thùy Liên, Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án Nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 91/2024/TLST- HNGĐ ,ngày 15 tháng 10 năm 2024, về việc xin ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1974.
Trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q.
Bị đơn: Ông Bùi Công K, sinh năm 1958.
Trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Q.
Đăng ký kết hôn tại Uỷ ban Nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Q vào ngày 21 tháng 02 năm 1994, số: 04.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày: Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T và ông Bùi Công K tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 21/02/1994 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Q. Sinh sống với nhau hạnh phúc được một thời gian và có với nhau được 3 người con, một thời gian sau đó vợ chồng xảy ra mẫu thuẫn, ông K thường hay đánh đập chưởi bới bà T nên không thể ở trong nhà được, nên bà T đưa ra vấn đề cho bà Thắm đi làm ăn ở nước ngoài và ông K đã đồng ý. Sau khi đi xa bản thân bà T thường xuyên gửi tiền về để nuôi con, ông Bùi Công K chê tiền gửi về ít và từ đó vợ chồng thường xảy ra cãi vả tình cảm vợ chồng chấm dứt, hiện nay bà T trở về nhà sau hơn 13 năm đi làm ăn ở nước ngoài trở về, Vợ chồng ở trong nhà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn càng nặng

nề, ông Bùi Công K đe dọa, xúc phạm danh dự nhân phẩm chửi bới, sỉ vã, đồ lừa đảo, thậm chí còn lôi cha mẹ bà T đã mất lên chưởi bới và còn dọa sẽ giết bà T, sau đó đi tù cũng được. Hiện nay tình cảm vợ chồng đã phai nhạt, càng nặng nề, bản thân bà T lo sợ về tính mạng mình không được an toàn. Mục đích hôn nhân là tìm kiếm hạnh phúc không đạt được vì vậy bà T làm đơn đề nghị Tòa án nhân huyện Bố Trạch giải quyết xin ly hôn giữa bà T và ông Bùi Công K.

Về con chung: vợ, chồng có 03 người con là Bùi Hoàng S, sinh ngày 20-2-1994; Bùi Hoàng L, sinh ngày 22-2-1996; Bùi Như Y, sinh ngày 07-5-2002.

Hiện nay các con đã trên 18 tuổi đã lớn khôn nên các cháu đã tự lo được cuộc sống riêng, bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Bùi Công K trình bày: Ông K và bà T đăng kết hôn với nhau ngày 21/02/1994 tại UBND xã T, huyện B, tỉnh Q trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, chung sống với nhau hạnh phúc, bản thân ông K là người thương yêu vợ, con; các con hiện đã trưởng thành nhưng chưa lập gia đình nên ông K muốn vợ chồng hòa thuận để không ảnh hưởng đến các con. Nay bà T yêu cầu ly hôn, bản thân ông K cảm thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên ông K không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Bùi Hoàng S, sinh ngày 20/02/1994; Bùi Hoàng L, sinh ngày 22/02/1996; Bùi Như Y, sinh ngày 07/5/2002. Các con đều đã trưởng thành nên ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Tranh chấp phát sinh giữa bà T và ông K là tranh chấp ly hôn đây là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và tranh chấp trên thuộc thẩm quyền của Tòa án Nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án Nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông K kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban Nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Q vào ngày 21 tháng 02 năm 1994; đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn ông, bà sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống, tính tình không phù hợp, tình

cảm không thể hàn gắn được; thời gian xa cách trong thời gian dài. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân gia đình, xử bà T được ly hôn ông K là có căn cứ.

[3].Về con chung: Vợ, chồng có 03 con chung là Bùi Hoàng S, sinh ngày 20/02/1994; Bùi Hoàng L, sinh ngày 22/02/1996; Bùi Như Y, sinh ngày 07/5/2002. Các con đều đã trưởng thành, nên không xét.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

[5]. Về án phí: Bà T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền 300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

[6].Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1.Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử, bà Nguyễn Thị T được ly hôn ông Bùi Công K.

2. Về con chung: Cả 03 con đã trưởng thành, nên không xét.

3.Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) bà T đã nộp theo Biên lai số 0002729 ngày 15 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; như vậy, bà T đã nộp đủ án phí.

5.Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28/3/2025).

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Bình;
-VKSND huyện Bố Trạch(2)
-Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
-Bà Nguyễn Thị T;
-Ông Bùi Công K;
-Ban Tư pháp xã T(Để biết);
-Lưu hồ sơ, vpTòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thanh Vân